

PHỤ LỤC I: DỰ ÁN
XÂY DỰNG QUY CHUẨN KỸ THUẬT ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

1. Tên gọi quy chuẩn kỹ thuật: Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tỉnh Lai Châu.

2. Phạm vi và đối tượng áp dụng của quy chuẩn kỹ thuật địa phương

- Phạm vi điều chỉnh: Quy chuẩn này quy định mức giới hạn các thông số chất lượng đối với nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

- Đối tượng áp dụng:

+ Quy chuẩn này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện một phần hoặc tất cả các hoạt động khai thác, sản xuất, truyền dẫn, buôn bán, bán lẻ nước sạch theo hệ thống cấp nước tập trung hoàn chỉnh (sau đây gọi tắt là đơn vị cấp nước); các cơ quan quản lý nhà nước về thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch; các phòng thử nghiệm và tổ chức chứng nhận các thông số chất lượng nước.

+ Quy chuẩn này không áp dụng đối với nước uống trực tiếp tại vòi, nước đóng bình, đóng chai, nước uống thiên nhiên đóng bình, đóng chai, nước sản xuất ra từ các bình lọc nước, hệ thống lọc nước và các loại nước không dùng cho mục đích sinh hoạt.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị

Tên cơ quan: Sở Y tế tỉnh Lai Châu.

Địa chỉ: Tổ 22 - Phường Đông Phong - thành phố Lai Châu - tỉnh Lai Châu.

Điện thoại: 02133.876.391.

Email: Vp.soyte@laichau.gov.vn

Tên cơ quan chủ quản: UBND tỉnh Lai Châu.

4. Tình hình quản lý đối tượng quy chuẩn kỹ thuật địa phương hoặc đối tượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng tại địa phương

- Đối tượng quy chuẩn kỹ thuật là: chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Tên Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quản lý đối tượng trong lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật dự kiến ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Bộ Y tế

- Tình hình quản lý cụ thể đối tượng quy chuẩn kỹ thuật:

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Lai Châu có 12 cơ sở cấp nước tập trung (*công suất thiết kế 1000m³/24h trở lên*) cung cấp nước ăn uống, sinh hoạt cho khoảng 32,5 % người dân địa bàn tỉnh, đang hoạt động phân bố 8/8 huyện, thành phố trong tỉnh, chủ yếu khai thác nguồn nước bề mặt, từ năm 2009 đến nay việc quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng nước của các cơ sở cấp nước này tuân thủ theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống (QCVN 01:2009/BYT) theo Thông tư số 04/2009/TT - BYT ngày 17/6/2009 của Bộ Y tế, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt (QCVN 02:2009/BYT) theo Thông tư số 05/2009/TT - BYT ngày 17/6/2009 của Bộ Y tế, tùy theo qui mô cung cấp của các đơn vị cấp nước. Ngày 14/12/2018, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 41/2018/TT - BYT về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt, trong đó Quy định trách nhiệm của UBND tỉnh, thành phố tại điểm b, khoản 2, điều 5: “ Ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt, bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01/7/2021 ”. UBND tỉnh Lai Châu đã chỉ đạo “ tiếp tục áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước ăn uống (QCVN 01:2009/BYT), Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt (QCVN 02:2009/BYT) cho đến khi Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt được ban hành và có hiệu lực” tại Công văn số 1389/UBND-VX ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh Lai Châu. Do đó, việc xây dựng và ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại tỉnh Lai Châu là rất cần thiết và để đảm bảo tiến độ khẩn trương thực hiện.

5. Lý do và mục đích xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương

- Quy chuẩn kỹ thuật nhằm đáp ứng những mục tiêu quản lý sau đây:

+ Đảm bảo an toàn

+ Đảm bảo vệ sinh, sức khỏe

+ Bảo vệ môi trường

+ Bảo vệ lợi ích và an ninh quốc gia

+ Bảo vệ động, thực vật

+ Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

- QCĐP dùng để chứng nhận hoặc công bố hợp quy

- Căn cứ về nội dung quản lý nhà nước có liên quan: Thông tư số 41/2018/TT - BYT ngày 14/12/2018 về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc

gia và quy định kiểm tra giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt quy định chất lượng nước ăn uống sinh hoạt.

6. Loại quy chuẩn kỹ thuật

- + Quy chuẩn kỹ thuật chung
- + Quy chuẩn kỹ thuật dịch vụ

7. Những vấn đề sẽ quy định trong quy chuẩn kỹ thuật địa phương

- Những vấn đề sẽ quy định:

+ Quy định về kỹ thuật: Danh mục các thông số chất lượng nước sạch và ngưỡng giới hạn cho phép.

+ Quy định về quản lý

- Bố cục, nội dung các phần chính của quy chuẩn kỹ thuật dự kiến.

+ Chương I: Quy định chung

+ Chương II: Quy định về kỹ thuật

+ Chương III: Quy định về quản lý

+ Chương IV: Tổ chức thực hiện

Nhu cầu khảo nghiệm quy chuẩn kỹ thuật trong thực tế: Đề nghị khảo nghiệm trong thời gian từ tháng 02/2020- 5/2021.

8. Phương thức thực hiện và tài liệu làm căn cứ xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương

- Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên cơ sở quy chuẩn Quốc gia về chất lượng nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt (QCVN 01-1:2018/BYT)

- Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương kết hợp cả tiêu chuẩn và tham khảo các tài liệu, dữ liệu

- Tài liệu chính làm căn cứ xây dựng quy chuẩn kỹ thuật:

+ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

+ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

+ Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

+ Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập;

+ Thông tư 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước, đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật

+ Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế về việc Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

+ Thông tư số 26/2019/TT-BKHCN ngày 25/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật.

+ Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ tài chính về Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật;

+ Các TCVN, số hiệu tiêu chuẩn về cách lấy mẫu, phương pháp phân tích mẫu, giới hạn cho phép đối với các thông số chất lượng nước;

+ Quyết định 36/2017/QĐ-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

9. Kiến nghị Ban soạn thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương

- Cơ quan, tổ chức biên soạn Quy chuẩn địa phương: Sở Y tế Lai Châu là cơ quan chủ trì biên soạn Quy chuẩn địa phương.

- Ban soạn thảo Quy chuẩn địa phương: UBND tỉnh Lai Châu thành lập Ban soạn thảo Quy chuẩn địa phương, dự kiến 15 người, trong đó: Sở Y tế (03 người), Sở Khoa học và Công nghệ (01 người), Sở Tài chính (01 người), Sở Kế hoạch và Đầu tư (01 người), Sở Tài nguyên và Môi trường (01 người), Sở Công Thương (01 người), Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (01 người), Sở Xây dựng (01 người), Chi Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (01 người), Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (01 người), và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (03 người).

- Ban Soạn thảo có nhiệm vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt có hiệu lực kể từ sau ngày 01/7/2021.

10. Cơ quan phối hợp xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương

- Dự kiến cơ quan, tổ chức phối hợp xây dựng dự thảo quy chuẩn kỹ thuật: Sở khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Các đơn vị cấp nước...

- Dự kiến cơ quan quản lý có liên quan bắt buộc phải lấy ý kiến về dự thảo quy chuẩn kỹ thuật: Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Dự kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân cần lấy ý kiến về dự thảo quy chuẩn kỹ thuật: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, UBND các huyện, thành phố, Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu, Hợp tác xã Công nghệ và Môi trường huyện Tân Uyên, Công ty TNHH Một thành viên Tân Phúc huyện Nậm Nhùn, công ty cổ phần Cây xanh, nước sạch vệ sinh môi trường huyện Mường Tè.

- Dự kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân cần lấy ý kiến về dự thảo quy chuẩn kỹ thuật: Các chuyên gia lĩnh vực cấp nước và chất lượng nước, Viện Súc khỏe nghề nghiệp và môi trường.

11. Dự kiến tiến độ thực hiện

TT	Nội dung công việc	Thời gian		Đơn vị chủ trì, tham mưu	Đơn vị phối hợp
		Bắt đầu	Kết thúc		
1	<i>Xây dựng Đề cương</i>				
1.1	Xây dựng Đề cương thực hiện QCKTĐP.	Tháng 02/2021	Tháng 03/2021	Sở Y tế	Các Sở, ngành liên quan
1.2	Tổ chức lấy ý kiến dự thảo Đề cương	Tháng 03/2021	Tháng 03/2021	Sở Y tế	Sở KH&CN, các sở, ngành liên quan
1.3	Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương	Tháng 03/2021	Tháng 03/2021	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ
2	<i>Triển khai các công việc theo Đề cương được phê duyệt</i>				
2.1	Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập số liệu liên quan để phục vụ xây dựng QCKTĐP	Tháng 03/2021	Tháng 04/2021	Sở Y tế	Các Sở, ngành liên quan
2.2	Lấy mẫu nước sạch toàn tỉnh để kiểm nghiệm, phân tích để phục vụ xây dựng QCKTĐP	Tháng 03/2021	Tháng 04/2021	Sở Y tế	Các Sở, ngành liên quan

TT	Nội dung công việc	Thời gian		Đơn vị chủ trì, tham mưu	Đơn vị phối hợp
		Bắt đầu	Kết thúc		
2.3	Xây dựng dự thảo QCKTĐP và thuyết minh QCKTĐP (lần 1)	Tháng 04/2021	Tháng 05/2021	Sở Y tế	Các Sở, ngành liên quan
2.4	Tổ chức hội thảo tham vấn trực tiếp lấy ý kiến QCKTĐP (dự kiến 03 hội thảo tham vấn)	Tháng 05/2021	Tháng 05/2021	Sở Y tế	Sở KH&CN, các Sở, ngành liên quan
2.5	Chỉnh sửa QCKTĐP và thuyết minh QCKTĐP sau 03 lần Hội thảo (Dự thảo lần 2, lần 3 và lần 4)	Tháng 05/2021	Tháng 05/2021	Sở Y tế	Các sở, ngành liên quan
2.6	Tổ chức lấy ý kiến của các Sở, ngành, địa phương, các thành viên Ban soạn thảo và các đối tượng liên quan trực tiếp chịu tác động của QCKTĐP đối với dự thảo QCKTĐP và thuyết minh QCKTĐP (lần 4)	Tháng 05/2021	Tháng 06/2021	Sở Y tế	Sở KH&CN, các sở, ngành liên quan
2.7	Chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo QCKTĐP và thuyết minh QCKTĐP (lần 5)	Tháng 06/2021	Tháng 06/2021	Sở Y tế	Các Sở, ngành liên quan
2.8	Gửi hồ sơ xin ý kiến các ngành	Tháng 06/2021	Tháng 06/2021	Sở Y tế	Các Sở, ngành liên quan
2.9	Đề nghị Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ cho ý kiến đối với dự thảo QCKTĐP (lần 6)	Tháng 06/2021	Tháng 07/2021	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ
2.10	Hoàn chỉnh, trình UBND tỉnh ban hành QCKTĐP (lần 7)	Tháng 07/2021	Tháng 07/2021	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ
2.11	Ban hành QCKTĐP	Tháng 07/2021	Tháng 07/2021	UBND tỉnh	

12. Dự toán kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí dự kiến: 1.417.776.000 đồng

(Bằng số: Một tỷ bốn trăm mười bảy triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn đồng chẵn), trong đó: Ngân sách Nhà nước: 100%.